***MỤC LỤC***

[*LỜI CẢM ƠN 2*](#_Toc88632892)

[*LỜI CAM ĐOAN 3*](#_Toc88632893)

[*A. Lý do chọn đề tài 3*](#_Toc88632895)

[*B. Câu hỏi nghiên cứu; vấn đề nghiên cứu; giải thiết khoa học 4*](#_Toc88632896)

[***1. Câu hỏi nghiên cứu 4***](#_Toc88632897)

[***2. Vấn đề nghiên cứu 4***](#_Toc88632898)

[***3. Giả thiết khoa học 5***](#_Toc88632899)

[*C. Thiết kế và phương pháp nghiên cứu 5*](#_Toc88632901)

[***1. Thiết kế 5***](#_Toc88632902)

[***2. Phương pháp nghiên cứu 5***](#_Toc88632903)

[*D. Tiến trình nghiên cứu 5*](#_Toc88632904)

[***1. Khảo sát xu hướng hiểu biết, mức độ sống xanh, của học sinh THCS Phước Cát 2 5***](#_Toc88632905)

[***1.1. Thực trạng xu hướng sống xanh ở trường THCS Phước Cát 2 6***](#_Toc88632908)

[***1.2. Nguyên nhân của thực trạng chưa có lối sống xanh trong trường học 7***](#_Toc88632909)

[*2. Các giải pháp thực hiện lối sống xanh của học sinh THCS Phước Cát 2..7*](#_Toc88632910)

[***2.1. Giải pháp tuyên truyền về lối sống xanh 7***](#_Toc88632911)

[***2.1.1. Tuyên truyền lối sống xanh thông qua hoạt động của các câu lạc bộ trong nhà trường và những hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở các lớp. 8***](#_Toc88632912)

[***2.1.2. Tuyên truyền qua mạng xã hội như hệ thống zalo, facebook 9***](#_Toc88632913)

[***2.2. Thiết kế bảng “Tiêu chuẩn đánh giá mức sống xanh trong trường học cho học sinh trường THCS Phước Cát 2. 9***](#_Toc88632914)

[***2.3. Xây dựng hoạt động dạy học 11***](#_Toc88632915)

[***2.4. Thiết kế “Cẩm nang sống xanh” dành cho học sinh Trường THCS Phước Cát 2. 11***](#_Toc88632917)

[***2.4.1. Hình thức áp dụng giải pháp 11***](#_Toc88632918)

[***2.4.2. Cung cấp kiến thức và kĩ năng sống xanh cho học sinh thông qua cuốn cẩm nang sống xanh 11***](#_Toc88632919)

[***2.5. Kết quả thực hiện lối sống xanh của học sinh THCS Phước Cát 2. 14***](#_Toc88632920)

[***3. Kết luận khoa học về câu hỏi nghiên cứu, vấn đề nghiên cứu, giải thuyết khoa học 15***](#_Toc88632926)

[*E. Tài liệu tham khảo 15*](#_Toc88632927)

[*PHỤ LỤC 16*](#_Toc88632928)

# **LỜI CẢM ƠN**

Em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến:

Ban Tổ Chức cuộc thi Khoa học Kỹ thuật phòng GD&ĐT huyện Cát Tiên đã tổ chức một cuộc thi bổ ích để em có điều kiện tiến hành nghiên cứu khoa học và đã tạo điều kiện thuận lợi để em tham gia cuộc thi này.

Trên thực tế không có sự thành công nào mà không gắn liền với những sự hỗ trợ, giúp đỡ dù nhiều hay ít, dù trực tiếp hay gián tiếp của mọi người. Trong suốt thời gian thực hiện đề tài nghiên cứu, em đã nhận được sự quan tâm, hỗ trợ rất nhiều từ các quý thầy cô, bạn bè thân thương.

Với tình cảm chân thành và trân trọng, em xin bày tỏ lòng biết ơn tới lãnh đạo Trường THCS Phước Cát 2 đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho em trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu làm bài luận.

Đặc biệt, em xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến Thầy Trương Ngọc Thịnh – Giáo viên Địa lý Trường THCS Phước Cát 2 đã cùng với tri thức và tâm huyết của mình để truyền đạt vốn kiến thức quý báu để giúp em hoàn thành tốt đề tài nghiên cứu này.

# **LỜI CAM ĐOAN**

Chúng em xin cam đoan đây là đề tài nghiên cứu độc lập của chúng em, các số liệu và kết quả là trung thực, khách quan và chưa được công bố trong bất kì một công trình nghiên cứu nào khác.

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

**“LỐI SỐNG XANH”**

**A. Lý do chọn đề tài**

Trong thời gian qua cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, quá trình đô thị hóa và sự gia tăng dân số, tình hình phát sinh chất thải nhựa và túi ni-lông khó phân hủy có xu hướng gia tăng gây áp lực đến môi trường Việt Nam. Hầu hết chất thải nhựa có tốc độ phân hủy sinh học rất nhỏ, sẽ vỡ thành những hạt nhỏ hơn và sau đó trở thành vi nhựa - là các hạt nhựa có đường kính dưới 5 mm.

Từ đầu năm 2020 đến nay cả thế giới đã và đang chống chọi với dịch bệnh Covid 19, cuộc đấu chưa hồi kết. Tháng 9 và tháng 10 năm 2020 miền Trung nước ta chịu cảnh thiên tai bão lũ với lũ trồng lũ. Vấn đề môi trường, biến đổi khí hậu trở thành một vấn đề bức thiết, nhiều hiện tượng cực đoan của thời tiết, khí hậu để lại những hậu quả nặng nề. Điều đó đòi hỏi sự vào cuộc khẩn trương của tất cả mọi người góp phần chung tay cải thiện điều này.

Gần đây con người đang hướng đến một xu hướng sống mới: “*sống xanh”.* *Sống xanh* là lối sống thân thiện với môi trường, hài hòa với thiên nhiên, tiết kiệm nguồn năng lượng, nguồn tài nguyên thiên nhiên, tiết kiện tiền, sống khỏe mạnh và hạnh phúc hơn. Đó là lối sống mà con người giảm thiểu tối đa sự phá vỡ cân bằng sinh thái, hạn chế gây ô nhiễm môi trường, giảm thiểu sử dụng cạn kiệt tài nguyên. Sống xanh cũng từ đó mà trở thành một xu hướng sống có lợi ích tích cực với môi trường về bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, kiềm chế biến đổi khí hậu, giảm khí thải, bảo vệ hành tinh tương lai. Để hoạt động sống xanh trở thành thói quen sống, nếp sống, mỗi người dân cần bắt tay vào rèn luyện lối sống xanh như một phần tất yếu.

Trường học xanh là một mục tiêu lớn trong việc xây dựng môi trường học đường của các trường học hiện đại. Để có trường học xanh cần có những “*Con người xanh”* và học sinh Trường THC Phước Cát 2 là đối tượng quan trọng trong quá trình này. Tuy nhiên, hiện nay học sinh chưa thực sự có được tư duy ý thức sống xanh cần thiết, phần đông chỉ tham gia sống xanh theo xu hướng. Vì vậy, xuất phát từ thực trạng trên, nhóm tác giả chúng tôi quyết định chọn đề tài:*“Lối sống xanh”* để tạo ra thói quen sống xanh trong trường học với sự giúp đỡ và hướng dẫn nghiên cứu của thầy Trương Ngọc Thịnh – Giáo viên Địa lí - Trường THCS Phước Cát 2.

# **B. Câu hỏi nghiên cứu; vấn đề nghiên cứu; giải thiết khoa học**

***1. Câu hỏi nghiên cứu***

- Sống xanh là gì?

**-** Thực trạng xu hướng sống xanh và ý thức sống xanh của các bạn học sinh Trường THCS Phước Cát 2?

**-** Đâu là nguyên nhân và cần có những giải pháp thiết thực gì giúp hình thành lối sống xanh ở đối tượng học sinh Trường THCS Phước Cát 2?

**-** Xây dựng lối sống xanh như thế nào để phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường THCS Phước Cát 2?

***2. Vấn đề nghiên cứu***

Nghiên cứu thực trạng xu hướng sống xanh, mức độ nhận thức, ý thức của học sinh THCS Phước Cát 2 về lợi ích của lối sống xanh, cách xây dựng lối sống xanh trong trường học. Từ đó, đề xuất giải pháp, xây dựng lối sống xanh cho học sinh THCS Phước Cát 2.

***3. Giả thiết khoa học***

Ở Việt Nam đã có nhiều chương trình và dự án kêu gọi sống xanh song hiệu quả còn thấp và chưa mang tính bền vững. Học sinh THCS Phước Cát 2 nói riêng, học sinh các cấp học nói chung đã được rèn luyện để hình thành lối sống xanh trong nhà trường nhưng ý thức bảo vệ còn chưa cao.

Đã có những cuốn sách, tài liệu viết về sống xanh nhưng chưa tập trung hướng dẫn xây dựng lối sống xanh cho học sinh trong trường học.

=> Dự án cụ thể hoá phạm vi, đối tượng nghiên cứu và đề xuất những gói giải pháp mới, mang tính khả thi, hiệu quả, lâu dài để sống xanh không là xu hướng, phong trào mà trở thành lối sống, thói quen sống xanh cho học sinh THCS.

**C. Thiết kế và phương pháp nghiên cứu**

***1. Thiết kế***

Bước đầu tác giả đã tiến hành thiết kế, phát phiếu khảo sát để thu thập thông tin số liệu.

***2. Phương pháp nghiên cứu***

- Phương pháp nghiên cứu lý thuyết

- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- Phương pháp điều tra thu thập tư liệu, thông tin, sao chụp hình ảnh tư liệu

- Phương pháp quan sát thực địa

- Phương pháp phân tích và tổng hợp số liệu

**D. Tiến trình nghiên cứu**

***1. Khảo sát xu hướng hiểu biết, mức độ sống xanh, của học sinh THCS Phước Cát 2***

Để trả lời cho câu hỏi về sống xanh và thực trạng xu hướng sống xanh của học sinh trường THCS Phước Cát 2 nhóm chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu theo các bước:

- Tổng hợp cơ sở lý thuyết về xu hướng sống xanh. Nguồn tài liệu: Sách báo internet.

- Khảo sát về xu hướng sống xanh của học sinh trong trường học

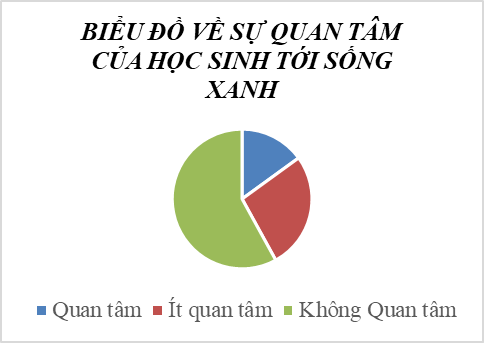
- Khảo sát hiểu biết về sống xanh, mức độ sống xanh của học sinh

- Hình thức khảo sát: Sử dụng phiếu hỏi + phỏng vấn.

- Đối tượng khảo sát: Học sinh tại trường THCS Phước Cát 2.

Qua quá trình khảo sát, kết quả thu được về sự quan tâm của các bạn học sinh tới lối sống xanh được thể hiện qua biểu đồ sau:

Nhìn vào biểu đồ, ta có thể thấy những học sinh có quan tâm và tìm hiểu kĩ đến vấn đề này chỉ chiếm 15%. Trong khi đó có đến 27% học sinh biết ít quan tâm về sống xanh, chiếm đa số trong tổng số phiếu. Còn lại là 58% học sinh tương ứng trả lời “Không quan tâm” đến vấn đề này. Ở các câu hỏi mở, hầu hết học sinh chỉ biết đến khái niệm cơ bản chứ chưa thực sự có những kiến thức cũng như hiểu thật sự sống xanh là gì.



**15**

**58**

**27**

Trong tổng số những học sinh có quan tâm tìm hiểu và có hiểu biết về xu hướng sống xanh thì học sinh biết đến lối sống xanh qua mạng Internet (53%) và sách báo, tạp chí (20%) là chủ yếu bởi hiện nay, công nghệ thông tin ngày càng phát triển, hầu hết mọi người đều sử dụng mạng Internet, bên cạnh đó, có rất nhiều sách báo và tài liệu viết về sống xanh, do đó dễ dàng trong việc tiếp cận thông tin hơn. Học sinh còn biết đến sống xanh qua truyền hình (12%). Tuy nhiên, số lượng người biết qua trường học, các buổi tuyên truyền, vận động là rất ít. Có thể thấy, việc tiếp cận với các hoạt động tuyên truyền, tham gia các buổi hội thảo về sống xanh của học sinh THCS trên địa Cát Tiên là còn quá ít.

### ***1.1. Thực trạng xu hướng sống xanh ở trường THCS Phước Cát 2***

|  | *Chưa tham gia* | *Đã tham gia* | *Tham gia thường xuyên* |
| --- | --- | --- | --- |
| *Phân loại rác thải trong khu vực trường học* | 55% | 25% | 20% |
| *Tái chế rác thải nhựa trong trường* | 56% | 22% | 22% |
| *Trồng cây trong khuôn viên trường* | 47% | 26% | 27% |
| *Sử dụng vật dụng, đồ dùng học tập làm từ chất liệu thân thiện với môi trường* | 58% | 26% | 16% |
| *Tham gia vào các hoạt động tuyên truyền bảo vệ môi trường trong nhà trường* | 48% | 27% | 25% |
| *Tắt hết các thiết bị điện khi không sử dụng* | 67% | 16% | 17% |
| *Mua sản phẩm đồ ăn từ nhựa* | 63% | 29% | 8% |
| *Thảo luận với thầy cô, bạn bè về những vấn đề môi trường, về thói quen và xu hướng sống xanh* | 45% | 30% | 25% |
| *Thu gom giấy sau sử dụng* | 74% | 15% | 11% |
| *In giấy 2 mặt, thay ngòi bút bi* | 72% | 8% | 20% |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Bạn Trương Thị Yến Nhi***  ***hướng dẫn khảo sát*** | ***Bạn Trương Nguyễn La Y***  ***hướng dẫn khảo sát*** |

### ***1.2. Nguyên nhân của thực trạng chưa có lối sống xanh trong trường học.***

Qua biểu đồ, có thể thấy lý do chính cho việc học sinh không thực hiện lối sống xanh là do *“thấy phiền, lười”.* Lý do này chiếm đến 47%. Đa số học sinh cảm thấy phiền và lười là do sự thờ ơ với môi trường sống của chính mình, học sinh phải chịu tác động nhiều mặt như học tập và có nhiều vấn đề quan tâm khác ở ngoài trường học, ở nhà, chưa biết bố trí hợp lí giữa việc học và  việc vui chơi. Bên cạnh đó, lí do *“xung quanh không có ai làm”* chiếm 32%, chủ yếu do lối sống xanh vẫn chưa được phổ biến trong trường học. Điều này vô tình chúng sẽ tạo cho các bạn học sinh có tâm lí e ngại, lảng tránh việc thực hiện lối sống này tại trường bởi lẽ trong một tập thể khi không có ai sống xanh sẽ không có ai muốn có lối sống xanh. Bên cạnh đó, học sinh chưa thực hiện sống xanh thường xuyên là do kiến thức về sống xanh còn hạn hẹp. Lý do chính của điều này là khi được sự phổ biến từ nhà trường, từ gia đình hay các phương tiện truyền thông nhưng chưa có sự tác động mạnh lên ý thức của học sinh để hình thành nên lối sống xanh.

***2. Các giải pháp thực hiện lối sống xanh của học sinh THCS Phước Cát 2.***

***2.1. Giải pháp tuyên truyền về lối sống xanh***

### ***2.1.1. Tuyên truyền lối sống xanh thông qua hoạt động của các câu lạc bộ trong nhà trường và những hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở các lớp.***

Những hoạt động ngoại khóa của các câu lạc bộ trong trường học thường có tác động và mức ảnh hưởng rất lớn đến học sinh. Việc đặt ra thử thách sống xanh trong các hoạt động của câu lạc bộ và lồng ghép những kiến thức và kỹ năng sống xanh vào những hoạt động này chắc chắn sẽ tạo được sự chú ý, kích thích tò mò và mong muốn tìm hiểu của học sinh đối với vấn đề này. Từ đó, tạo sân chơi thú vị, hấp dẫn và tạo nên dấu ấn tốt đẹp cho học sinh, đồng thời giáo dục học sinh thói quen giữ gìn, bảo về môi trường, yêu trường lớp.

Từ hoạt động của câu lạc bộ, có thể vận động học sinh tham gia xây dựng, bảo vệ, theo dõi trường lớp xanh, sạch đẹp, an toàn. Biết vệ sinh lau chùi mạng nhện, bỏ rác đúng nơi quy định. Biết thiết kế sân chơi, bãi tập, lớp học, cây xanh trong khuôn viên nhà trường một cách hợp lý. Giúp các em, phân loại rác và ủ làm phân bón cho cây xanh. Tuyên truyền thường xuyên để học sinh nhận thức được tác dụng của việc bảo vệ môi trường, làm bồn hoa, không ngắt hoa, bẻ cành, trồng cây xanh, thu gom rác tái chế để gây quỹ ủng hộ các hoàn cảnh khó khăn. Tóm lại, “Sống xanh” giúp cho ta: khỏe mạnh hơn, giàu có hơn, hiểu biết hơn, tử tế hơn, hạnh phúc hơn”. Từ đó, có thể nâng cao chất lượng giáo dục.



*Học sinh tham gia trồng hoa, trang trí khuân viên trường học*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | |
| *Hình ảnh học sinh tham gia làm viên gạch sinh thái.* | | *HS thu góp rác hưởng ứng ngày thế giới chống biến đổi khí hậu và rác thải.* |

Thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế như: “Trải nghiệm một ngày làm nông dân” tại vườn thực vật, học sinh sẽ nhận thức rõ hơn về thực trạng của môi trường, tác hại của ô nhiễm môi trường. Học sinh sẽ trở thành những tuyên truyền viên tốt nhất nhằm lan tỏa lối sống xanh cho mọi người xung quanh.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| *Học sinh tích cực tham gia“Trải nghiệm một ngày làm nông dân” tại vườn thực vật của trường THCS Phước Cát 2.* | |

### ***2.1.2. Tuyên truyền qua mạng xã hội như hệ thống zalo, facebook***

+ Kiến thức sống xanh: tổng hợp những khái niệm, kiến thức sống xanh ngắn gọn, chi tiết.

+ Kĩ năng sống xanh: hướng dẫn kĩ năng sống xanh trong một số tình huống cụ thể tại trường học.

+ Tuyên truyền phát thanh măng non của các câu lạc bộ bảo vệ môi trường xanh - sạch – đẹp như: Các bài tuyên truyền về ý thức bảo vệ môi trường, ý thức thực hiện tiết kiệm điện, nước,…

\* Kết quả: đạt được hàng tuần, 100% ban chấp hành Liên đội đã luân phiên nhau tuyên truyền phát thanh măng non.

## ***2.2.*** ***Thiết kế bảng “Tiêu chuẩn đánh giá mức sống xanh trong trường học cho học sinh trường THCS Phước Cát 2.***

*Bảng tiêu chí xếp loại “Lớp học xanh”*

| **Nội dung sống xanh** | **Lớp sống xanh** | **Lớp tiếp cận sống xanh** | **Lớp không đạt**  **Sống xanh** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Sử dụng điện** | Tắt quạt, tắt điện khi không ở lớp; Sử dụng nguồn điện ở mức hợp lý. | Đôi khi còn quên tắt quạt, tắt điện; Sử dụng nguồn điện ở mức hợp lí. | - Chưa biết tiết kiệm và sử dụng điện hợp lí (bật quạt số to nhất, không tận sụng ánh sáng tự nhiên,…);  - Không tắt quạt, tắt điện trên lớp khi không sử dụng. |
| **2. Vệ sinh lớp** | Vệ sinh lớp học được thực hiện một cách có trách nhiệm, học sinh vệ sinh lớp học sạch sẽ. | Có ý thức vệ sinh lớp học nhưng chỉ làm qua loa, chưa thực hiện công việc này một cách nghiêm túc. | Vệ sinh chưa sạch sẽ (3 buổi/ tuần). |
| **3. Phân loại rác** | Có thùng phân loai rác thải, có ý thức phân loại rác. | Có ý thức phân loại rác nhưng chưa triệt để. | Không phân loại rác thải, ý thức kém. |
| **4. Rác thải nhựa, mang theo đồ đựng** | -Nói không với đồ nhựa sử dụng một lần;  - Sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường như làm từ giấy, lá, tre, thủy tinh … thay cho các loại đồ nhựa. | Đã hạn chế sử dụng đồ nhựa nhưng vẫn chưa có hiệu quả thiết thực, vẫn còn nhiều học sinh sử dụng đồ nhựa. | Thường xuyên sử dụng các loại đồ nhựa như túi nilon, hộp xốp, ống hút nhựa. |
| **5. Giấy** | - Giấy thừa, đã qua sử dụng không đem đi vứt, mà thu gom lại rồi để tái chế.  - Không có ai in 1 mặt giấy. | Giấy đã được thu gom lại để tái chế nhưng số lượng vẫn còn ít, không đáng kể. | - Không quan tâm tới việc phải đem giấy đi để tái chế mà lại.  - Sử dụng giấy trắng một cách phung phí, thừa thãi. |
| **6. Bút bi** | Không có học sinh nào vứt bút bi trong tuần. | Vẫn có người sử dụng bút bi theo khuynh hướng lãng phí, chưa sử dụng hết mà đã vứt đi, không thay ngòi mà bỏ luôn vỏ bút. | Thường xuyên thay đổi bút bi vì cho rằng bút hay bị tắc mực hoặc kiểu dáng không đẹp, không hợp theo ý mình. |
| **7. Nước** | - Tắt nước khi không sử dụng.  - Sử dụng nước hợp lý và đúng cách.  - Tiết kiệm nước sạch. | Đã biết sử dụng nước sao cho hợp lý, nhưng đôi khi còn quên không tắt nước. | - Chưa biết cách tiết kiệm nước.  - Sử dụng nước phung phí. |
| **8. Bọc vở** | - Bọc vở bằng bìa, giấy  - Không sử dụng túi nilon để bọc vở. | Sử dụng túi nilon nhưng đã giảm đáng kể. | Sử dụng bọc nilon để bọc vở nhiều và rất thường xuyên. |

- Đối tượng áp dụng cho tất cả học sinh trường THCS Phước Cát 2:

+ Mỗi lớp sẽ được phát một bản tiêu chuẩn, cán bộ lớp sẽ phân tích đánh giá.

+ Đội Cờ đỏ sẽ theo dõi và thu kết quả đánh giá vào cuối tuần.

+ Đưa kết quả theo dõi vào đánh giá xếp loại thi đua theo tuần, cuối kì, cuối năm học đánh giá trao danh hiệu Lớp học xanh cho những tập thể lớp thực hiện tốt lối sống xanh.

*\* Tiêu chí đánh giá:*

+ Từ 6 đến 8 nội dung sống xanh thì đạt lớp sống xanh.

+ Từ 4 đến 5 nội dung sống xanh thì đạt lớp tiếp cận.

+ Từ 1 đến 3 nội dung sống xanh thì lớp không đạt sống xanh.

\* Kết quả: qua quá tình nghiên cứu và thực hiện lối sống xanh tai các lớp thì kết quả đạt được như sau:

+ 04 lớp lớp sống xanh.

+ 01 lớp tiếp cận sống xanh.

+ 01 lớp không đạt sống xanh.

## ***2.3. Xây dựng hoạt động dạy học***

+ Xây dựng môi trường học tập xanh.

+ Xây dựng các mô hình thông qua hoạt động học tập trải nghiệm, sáng tạo.

+ Đẩy mạnh hoạt động giáo dục STEM.

+ Lồng ghép kiến thức, kĩ năng sống xanh vào các tiết học xanh(Công nghệ, Sinh học, Địa lý, Giáo dục công dân, Ngữ Văn).

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| *Hình ảnh lồng ghép vào tiết học xanh* | |

## ***2.4. Thiết kế “Cẩm nang sống xanh” dành cho học sinh Trường THCS Phước Cát 2.***

### ***2.4.1. Hình thức áp dụng giải pháp***

+ Phát sách “Cẩm nang sống xanh” đến từng lớp, từng học sinh.

+ Học sinh đọc và thực hiện sống xanh theo hướng dẫn.

+ Tuyên truyền kiến thức sống xanh và kĩ năng sống xanh cho mọi người xung quanh, cho người thân trong gia đình.

### ***2.4.2. Cung cấp kiến thức và kĩ năng sống xanh cho học sinh thông qua cuốn cẩm nang sống xanh***

***\* Cuốn cẩm nang được thiết kế gồm có hai phần:***

***Phần 1: Kiến thức sống xanh***

Phần 1 sẽ bao gồm những kiến thức sống xanh được tác giả chọn lọc kỹ lưỡng qua quá trình nghiên cứu, sáng tạo cũng như tìm tòi, tham khảo từ những công trình nghiên cứu đã được công nhận về việc sống xanh, tại sao phải hành động, các bước thực hiện, về cách con người giảm thiểu và tái sử dụng nhựa, những nguyên tắc khi xử lí rác thải, những lợi ích khi phân loại rác thải .... Đây đều là những vấn đề rất gần gũi và thiết thực về kiến thức có tính khoa học về môi trường gắn với đời sống học đường nói riêng và cuộc sống xung quanh của học sinh nói chung.

|  |  |
| --- | --- |
| C:\Users\Administrator\Desktop\Tìa liệu NCKH 102019- la\70631678_1459261384212958_4929398080890994688_n.jpg |  |
| *Một số hình ảnh của phần “Kiến thức sống xanh”* | |

***Phần 2: Kĩ năng sống xanh***

Phần 2 là những tình huống thường xảy ra trong trường học mà nhóm tác giả quan sát được về lối sống xanh của các bạn học sinh, từ đó đưa ra những bài học thiết thực, dễ áp dụng vào thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
|  | |
|  |  |
| *Hình ảnh về Kĩ năng sống xanh* | |
|  | |

Hai phần của cuốn cẩm nang đều được tác giả kết hợp minh họa bằng những hình ảnh ngộ nghĩnh gần gũi với lứa tuổi học trò, hứa hẹn sẽ gây rất nhiều hứng thú cho học sinh, thông tin sẽ được truyền tải một cách dễ hiểu và khoa học nhất. Cẩm nang sống xanh sẽ góp phần cung cấp kiến thức sống xanh và hướng dẫn thực hành sống xanh trong trường học cho học sinh một cách toàn diện và chi tiết để từ đó hình thành lối sống xanh tạo ra những con người xanh, lớp học xanh, trường học xanh. Dưới đây là một số hình ảnh về thực hiện lối sống xanh.

|  |
| --- |
| ***Hình ảnh phân loại chai nhựa và bì nilong***  ***để thực hiện mô hình nghìn viên gạch*** |
| *Hình ảnh mô hình: Trồng cây “Tuyến đường hoa giấy”* |

***2.5. Kết quả thực hiện lối sống xanh của học sinh THCS Phước Cát 2.***

Qua quá trình tuyên truyền về ý thức sống xanh, kết quả thu được sự quan tâm và tìm hiểu kĩ của học sinh tới lối sống xanh đã có sự chuyển biến theo hướng tích cực hơn đạt tỉ lệ 85% so với mức ban đầu.

\* Kết quả của việc tham gia các hoạt động tuyên truyền, trải nghiệm sáng tạo, tham gia các mô hình sống xanh và áp dụng phần kiến thức và kỹ năng(cẩm nang lối sống xanh) của học sinh tại trường THCS Phước Cát 2:

|  | *Chưa tham gia* | *Đã tham gia* | *Tham gia thường xuyên* |
| --- | --- | --- | --- |
| *Phân loại rác thải trong khu vực trường học* | 5% | 15% | 80% |
| *Tái chế rác thải nhựa trong trường* | 10% | 27% | 63% |
| *Trồng cây trong khuôn viên trường* | 6% | 10% | 84% |
| *Sử dụng vật dụng, đồ dùng học tập làm từ chất liệu thân thiện với môi trường* | 17% | 24% | 59% |
| *Tham gia vào các hoạt động tuyên truyền bảo vệ môi trường trong nhà trường* | 22% | 25% | 53% |
| *Tắt hết các thiết bị điện khi không sử dụng* | 8% | 10% | 82% |
| *Mua sản phẩm đồ ăn từ nhựa* | 22% | 20% | 58% |
| *Thảo luận với thầy cô, bạn bè về những vấn đề môi trường, về thói quen và xu hướng sống xanh* | 14% | 23% | 63% |
| *Thu gom giấy sau sử dụng* | 10% | 19% | 71% |
| *In giấy 2 mặt, thay ngòi bút bi* | 9% | 35% | 56% |

## ***3. Kết luận khoa học về câu hỏi nghiên cứu, vấn đề nghiên cứu, giải thuyết khoa học***

Dựa trên cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn đã tìm hiểu, khảo sát và đưa ra đánh giá thực trạng xu hướng sống xanh, thực hành lối sống xanh trong trường học của học sinh Trường THCS Phước Cát 2. Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò của sống xanh, thực hành lối sống xanh trong trường học cũng như trong thực tế. Duy trì lối sống xanh mỗi ngày không những bảo vệ môi trường mà còn giúp chúng ta tạo nên một thói quen lành mạnh, nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần.

Tạo ra sản phẩm cẩm nang: “Lối sống xanh” sẽ cung cấp kiến thức và kỹ năng nhằm hình thành lối sống xanh trong trường học. Hướng dẫn thực hành sống xanh trong trường học một cách toàn diện. Nhận thức sẽ thay đổi hành vi: Sử dụng các vật dụng thân thiện với môi trường, hạn chế các loại rác thải sinh hoạt để từ đó hình thành nên lối sống tạo ra những con người xanh, lớp học xanh, trường học xanh.

Tuyên truyền lối sống xanh thông qua: hoạt động các câu lạc bộ bảo vệ môi trường và những hoạt động trải nghiệm sáng tạo sẽ hình thành ý thức lối sống xanh, thói quen sống xanh cho học sinh trong trường học là thu gom các loại vật liệu, rác thải có thể tái chế như chai nhựa, vỏ lon nước,… để xây dựng và trang trí những bồn hoa. Để từ đó có được một xã hội xanh, có những con người xanh tiến tới một xã hội văn minh, phát triển và cân bằng. Tóm lại, “Sống xanh” giúp cho ta khỏe mạnh hơn, giàu có hơn, hiểu biết hơn, tử tế hơn, hạnh phúc hơn”.

# **E. Tài liệu tham khảo**

1.https://baomoi.com/phan-biet-do-nhua-co-doc-hai-hay-khong-qua-ky-hieu/c/27450087.epi

2. https://sites.google.com/site/nghiemtuanplasticads/tin-tuc/dho-nhua-gia-dung-dung-mot-lan-co-loi-ich-gi

3.https://baomoi.com/nguy-co-ung-thu-cao-tu-do-nhua-dung-mot-lan/c/23682915.epi

4. http://soha.vn/lan-song-tay-chay-do-nhua-dung-mot-lan-vi-moi-truong-

va-suc-khoe-20160922120224475.htm

5. https://dantri.com.vn/doi-song/do-nhua-tien-dung-dung-mot-lan-hai-ca-

doi-20170518132324228.htm

6. <http://2sao.vn/do-nhua-dung-1-lan-va-nhung-nguy-hai-cho-suc-khoe-ba>

# ***PHỤ LỤC***

***PHIẾU KHẢO SÁT***

*- Bảng khảo sát về sự quan tâm của học sinh tới lối sống xanh*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Sự quan tâm của bạn về lối sống xanh* |
| *Quan tâm* |  |
| *Ít quan tâm* |  |
| *Không quan tâm* |  |

*- Bảng khảo sát tìm hiểu về xu hướng sống xanh thông qua các phương tiện*

|  |  |
| --- | --- |
| *Phương tiện, hình thức* | *Bạn đã tìm hiểu về xu hướng sống xanh thông qua hình thức nào?* |
| *Mạng Internet* |  |
| *Sách báo, tạp chí* |  |
| *Trường học* |  |
| *Truyền hình* |  |
| *Hội thảo tuyên truyền* |  |
| *Chính quyền địa phương* |  |

**-** *Bảng khảo sát xu hướng sống xanh của học sinh trong trường học.*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | *Chưa tham gia* | *Đã tham gia* | *Tham gia thường xuyên* |
| *Phân loại rác thải trong khu vực trường học* |  |  |  |
| *Tái chế rác thải nhựa trong trường* |  |  |  |
| *Trồng cây trong khuôn viên trường* |  |  |  |
| *Sử dụng vật dụng, đồ dùng học tập làm từ chất liệu thân thiện với môi trường* |  |  |  |
| *Tham gia vào các hoạt động tuyên truyền bảo vệ môi trường trong nhà trường* |  |  |  |
| *Tắt hết các thiết bị điện khi không sử dụng* |  |  |  |
| *Mua sản phẩm đồ ăn từ nhựa* |  |  |  |
| *Thảo luận với thầy cô, bạn bè về những vấn đề môi trường, về thói quen và xu hướng sống xanh* |  |  |  |
| *Thu gom giấy sau sử dụng* |  |  |  |
| *In giấy 2 mặt, thay ngòi bút bi* |  |  |  |

*- Bảng khảo sát về lý do học sinh chưa thực hiện sống xanh thường xuyên*

|  |  |
| --- | --- |
| *Nội dung* | *Lý do bạn chưa thực hiện sống xanh thường xuyên* |
| *Thấy phiền, lười* |  |
| *Không biết sống xanh là gì* |  |
| *Thấy không cần thiết* |  |
| *Mất thời gian* |  |
| *Tốn tiền* |  |
| *Xung quanh không có ai làm* |  |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com